

Bản án số: 29/2019/HSST

Ngày: 22/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Tiền
2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký Toà án: Bà Tạ Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên toà: Ông Ngô Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2019, tại Hội trường Nhà Văn hóa xóm Xuân Hà 3, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2019/HSST ngày 01/02/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2019/QĐXX ngày 06/3/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H** - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 17 tháng 9 năm 1980.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm An Hòa, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 3/12; nghề nghiệp: Làm ruộng Con ông Nguyễn Văn K (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957, hiện trú tại: xóm An Hòa, xã Thành Công, Phổ Yên, Thái Nguyên. Gia đình có 05 anh em, H là con thứ ba. Chồng: Không có. Có 01 con: Phạm Trung H (Sinh năm 2000, cùng trú tại: xóm An Hòa, xã Thành Công, Phổ Yên, Thái Nguyên).

Tiền án, tiền sự: Không

(theo danh bản, chỉ bản số: 18 do Công an thị xã Phổ Yên lập ngày 25/11/2018).

Biện pháp ngăn chặn: Nguyễn Thị H tạm giữ từ ngày 22/11/2018 đến ngày 01/12/2018, chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Phổ Yên. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

1. Nguyễn Văn H1, sinh năm 1987

TQ: Xóm Cơ Phi 2, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

2. Anh Bùi Duy B, sinh năm 1987

TQ: Xóm Xuân Hà 2, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

3. Anh Lưu Văn N, sinh năm 1985

TQ: Xóm 3, Nông Vụ, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Đinh Xuân H, sinh năm 1958

TQ: Xóm Cầu Sơn, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Lê Hồng T, sinh năm 1965

TQ: Xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 09 giờ 55 phút ngày 22/11/2018, tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh, trật tự tại khu vực xóm An Hòa, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà đối tượng Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 trú tại xóm An Hòa, xã Thành Công có một số đối tượng nghiện tụ tập tại quán bán hàng có biểu hiện “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổ công tác đã tiến hành triển khai lực lượng kiểm tra, xác minh thì phát hiện tại nhà của Nguyễn Thị H có 03 đối tượng nam giới gồm: Nguyễn Văn H1 (Sinh năm 1987; trú tại: xóm Cơ Phi 2, xã Vạn Phái, Phổ Yên, Thái Nguyên); Anh Bùi Duy B, sinh năm 1987. TQ: Xóm Xuân Hà 2, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Lưu Văn N, sinh năm 1985. TQ: Xóm 3, Nông Vụ, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra các đối tượng có mặt.

Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ tại túi áo khoác bên trái phía trước của Nguyễn Văn H1 đang mặc trên người 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng đục. H khai là Heroine vừa mua của Nguyễn Thị H (chủ nhà) giá tiền 100.000đ để sử dụng do nghiện. Tiến hành khám xét còn thu giữ tại túi áo khoác bên trái của H đang mặc có 01 gói giấy màu trắng trong gói giấy màu trắng có 15 gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy có chứa chất rắn màu trắng đục. Theo H khai là heroine mua về bán kiếm lời. Ngoài ra còn phát hiện thu giữ trong túi áo phía trước bên phải của H đang mặc có 200.000đ, trong đó gồm 02 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A8 cũ đã qua sử dụng. Kiểm tra phát hiện và thu giữ bên túi quần bên trái H đang mặc số tiền 5.010.000đ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng 15 gói giấy màu

trắng, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất rắn màu trắng đục thu của H (nghỉ là Heroine, ký hiệu A); gói giấy bên trong chứa chất rắn màu trắng đục của Nguyễn Văn H (nghỉ là Heroine, ký hiệu B) theo quy định, đưa người và vật chứng đã thu được về CQCS điều tra Công an thị xã Phổ Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/11/2018, CQCCSĐT Công an thị xã Phổ Yên tiến hành mở niêm phong vật chứng ký hiệu A, cân trọng lượng vật chứng và lấy mẫu giám định; kết quả: Sử dụng cân điện tử cân trọng lượng không bì số chất rắn màu trắng đục bên trong có 15 gói giấy màu trắng thu của Nguyễn Thị H được 0,951 gam (đã trừ bì), Tất cả số chất rắn màu trắng đục nêu trên được niêm phong lại ký hiệu M1 để gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Thái Nguyên;

- Tiến hành mở niêm phong gói ký hiệu B thu của Nguyễn Văn H1, bên trong 01 gói giấy màu trắng, chứa chất rắn màu trắng đục để cân trọng lượng lấy mẫu giám định; kết quả: Sử dụng cân điện tử cân trọng lượng không bì số chất rắn màu trắng đục thu của H1 được 0,055 gam (đã trừ bì). Tất cả số chất rắn màu trắng đục nêu trên được niêm phong lại ký hiệu M2 để gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Thái Nguyên; số vỏ bao mẫu của phong bì niêm phong ký hiệu A, B cho vào phong bì ký màu trắng dán kín hiệu N lưu kho.

Cùng ngày, CQĐT công an thị xã Phổ Yên còn thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị H, kết quả: Không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Toàn bộ vật chứng thu giữ niêm phong nêu trên CQCSĐT Công an thị xã Phổ Yên đã quyết định trưng cầu giám định số 09/CSĐT ngày 23/11/2018 để xác định có phải ma túy không? trọng lượng và khối lượng.

Tại bản kết luận giám định số 57 ngày 30/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *"Chất rắn màu trắng đục trong mẫu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,951 gam. Chất rắn màu trắng đục trong mẫu M2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,055 gam."*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa NguyễnThị H, khai nhận:

Khoảng 09 giờ ngày 22/11/2018, H đang ở nhà thì có 02 người nam giới đến hỏi mua ma túy của H, trong đó H biết 01 người tên là N (do N lấy vợ ở gần xóm nhà H). Sau đó, H đã bán cho người nam giới đi cùng với N (sau này H biết tên là H1) 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng đục (là ma túy, loại Heroine) với giá 100.000 đồng. Sau khi vừa bán ma túy cho H1 xong thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Những người có mặt tại nhà bị cáo H ngày 22/11/2018 gồm: Nguyễn Văn H1 (Sinh năm 1987; Bùi Duy B, sinh năm 1987; Lưu Văn N, sinh năm 1985, đều khai nhận: Đến nhà H mục đích mua ma túy sử dụng do nghiện, H1 đã mua một gói ma túy giá 100.000đ; B và N chưa kịp mua thì bị bắt.

2. Cáo trạng truy tố của VKS: Tại bản cáo trạng số 31/KSĐT ngày 01/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Thị H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn.

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251 BLHS; Điều 38; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 24 - 30 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5 triệu đồng

Vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định gói ký hiệu M1 còn 0,911 gam; phong bì niêm phong ký hiệu M2 còn 0,041 gam và 01 phong bì niêm phong ký hiệu N lưu kho.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tiền bán ma túy cho Hiệp 100.000đ;

Trả lại bị cáo số tiền: 5.110.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả cho bị cáo 01 điện thoại di động samung A8.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án và phải chịu án phí HSST theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố và xét xử của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận về nguồn gốc ma túy bị bắt và thu giữ: sáng ngày 22/11/2018 Hồng đi ra khu vực ngã tư Phố Yên, qua nói chuyện với người đàn ông đi xe ô-mô được biết họ bán ma túy, H mua 400.000đ được một gói ma túy mang về nhằm mục đích bán lại cho người nghiện để kiếm lời hưởng chênh lệch. Sau khi mua xong khoảng hơn 9 giờ cùng ngày, người nghiện ma túy là Nguyễn Văn H1 đến nhà hỏi mua, H đã bán cho 01 gói giá 100.000đ thì bị bắt quả tang. Về người đàn ông bán ma túy H không biết tên tuổi và địa chỉ, khi bán ma túy cho H anh ta đeo khẩu trang bịt kín mặt.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vật chứng thu giữ, HĐXX có căn cứ xác định: Tuy không nghiện ma túy, nhưng do háo lợi nên H đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy (là Heroine) có khối lượng 0,055 gam cho Nguyễn Văn H thì bị tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phố Yên phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra số lượng ma túy H tự giác giao nộp có trọng lượng 0,951 gam, kết quả giám định: (là Heroine, có khối lượng 0,951 gam) bị cáo tàng trữ để nhằm bán lại cho người nghiện cũng là hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Cũng tại phiên tòa hôm nay bị cáo xác định về số lượng ma túy cơ quan điều tra thu giữ, cân trọng lượng và được giám định là heroine của bị cáo đi mua về là hoàn toàn đúng hành vi đã thực hiện.

[3]. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phố Yên đã truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản cáo trạng số: 31/KSĐT ngày 01/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phố Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Thị H về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

“Điều 251 BLHS: Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...”

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, là tệ nạn xã hội, huỷ hoại sức khoẻ của con người, là nguyên nhân phát sinh căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS. Cũng từ tệ nạn nghiện hút ma túy mà có nhiều người dân lương thiện đã trở thành những người phạm tội mất hết cả nhân tính. Nguy hiểm hơn là hiện nay, tệ nạn nghiện hút ma túy đã và đang len lỏi vào cả học đường ở các cấp, dẫn đến tình trạng phạm tội ở một số thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên có chiều hướng gia tăng. Trước tình hình đó, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản, mở các cuộc vận động, tuyên truyền toàn dân

tham gia tích cực đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn mua bán và nghiện hút ma túy làm trong sạch xã hội. Là một công dân Nguyễn Thị H có đủ nhận thức để hiểu được các tác hại do ma túy gây ra cũng như có đủ nhận thức để hiểu được những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi liên quan đến ma túy. Song với mục đích muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng mà không phải bỏ sức lao động, bị cáo đã bất chấp để đi vào con đường buôn bán ma túy với mục đích kiếm lời, phục vụ nhu cầu ích kỷ của bản thân. Vì vậy, 3 ngành tố tụng thị xã Phổ Yên, đã lựa chọn làm án trọng điểm, để nhằm tuyên truyền tác hại của tệ nạn ma túy cho tầng lớp thanh niên. Đồng thời phổ biến, giáo dục pháp luật rộng rãi trong nhân dân, phục vụ cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và giáo dục riêng đối với người vi phạm pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo Nguyễn Thị H không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS tại Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt cần áp dụng: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức việc bán trái phép chất ma túy cho người nghiện là vi phạm pháp luật, song có trình độ văn hóa thấp 3/12, sự hiểu biết về pháp luật còn hạn chế mới dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo một thời gian nhất định để làm gương răn đe chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”.

Xét thấy việc mua, bán ma túy của bị cáo có lợi nhuận, cần phạt khoản tiền nhất định để xung công quỹ Nhà nước.

[7] Lời đề nghị mức hình phạt chính và hình phạt bổ sung đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng luật, phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên được chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số ma túy (Heroin) còn lại sau giám định cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 100.000đ tiền bán ma túy trong số 5.210.000đ thu giữ;

- Số tiền thu giữ 5.110.000đ bị cáo xác định là tiền cá nhân bán hàng tạp hóa hàng ngày không phải tiền bán ma túy nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên cần được tạm giữ lại để đảm bảo khoản tiền phạt bổ sung và án phí của bản án.

- Đối với chiếc điện thoại Samsung A8 bị các xác định là dùng liên lạc cá nhân không liên lạc để bán ma túy. Quá trình kiểm tra lịch sử cuộc gọi, đi, đến không có số điện thoại lưu trên lịch sử cuộc gọi nên trả lại cho bị cáo.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine nêu trên, H khai mua của 01 người lái xe ôm (không xác định được tên, địa chỉ cụ thể) ở khu vực ngã tư Phố Yên với giá 400.000 đồng. Quá trình điều tra chưa xác định được người này là ai, ở đâu. Kiến nghị CQĐT Công an thị xã Phố Yên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, nếu có căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị H** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Thị H 24** (hai mươi bốn) tháng tù

Thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/11/2018.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Thị H 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS

Phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị H 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

4.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M1 ghi hoàn trả có 0,911 gam mẫu M1 còn lại sau giám định;

- 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu M2, ghi hoàn lại 0,041 gam mẫu M2 còn lại sau giám định.

- 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N mẫu lưu kho, vỏ bao mẫu

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2019 giữa CQĐT Công an thị xã Phố Yên với Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Phố Yên*);

4.2 Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 100.000đ trong số 5.210.000đ thu giữ của Nguyễn Thị H.

4.3 Trả lại bị cáo: 01 điện thoại di động Samsung A8 (đã qua sử dụng) đựng trong Phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu Y ghi chiếc điện thoại tạm giữ của Nguyễn

Thị H ngày 22/11/2018; Tiền VND: 5.110.000đ, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án khoản tiền phạt và án phí của vụ án.

(Theo ủy nhiệm chi chuyển tiền điện tử số 44 lập ngày 22 tháng 3 năm 2019 giữa CQĐT Công an thị xã Phổ Yên với Kho bạc Nhà nước thị xã Phổ Yên chuyển tiền vào tài khoản số 3949.0.1054784.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ án phí HSST nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- VKS nhân dân thị xã Phổ Yên;
- Thi hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an thị xã PY;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

